TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2026/QĐST-HNGĐ	*Nghệ An, ngày 23 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 01/2026 /TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vy Thị S, sinh năm 2000

Địa chỉ: Bản Na Cáng, xã Yên Na, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Vi Tuấn Y, sinh năm 1994

Địa chỉ: Bản Cặp Chạng, xã Yên Na, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2026 .

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Vy Thị S, sinh năm 2000

Địa chỉ: Bản Na Cáng, xã Yên Na, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Vi Tuấn Y, sinh năm 1994

Địa chỉ: Bản Cặp Chạng, xã Yên Na, tỉnh Nghệ An

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tình cảm: Chị Vy Thị S và anh Vi Tuấn Y thỏa thuận ly hôn;

- Con chung: Chị Vy Thị S và anh Vi Tuấn Y thỏa thuận giao cháu Vi Thị Minh T, S ngày 14/5/2018 cho anh Vi Tuấn Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Vi Tuấn Y.

Anh Vi Tuấn Y có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở .

- Tài sản chung, nợ chung: Chị Vy Thị S và anh Vi Tuấn Y không Y cầu giải quyết.

Án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016; Chị Vy Thị S và anh Vi Tuấn Y thỏa thuận chị S tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai số 0000023 ngày 05 tháng 01 năm 2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Trả lại cho chị S 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền Y cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS khu vực 11- Nghệ An;
- UBND xã Yên Na;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Cường